

Số: 05/2022/QĐST-DS

Quận Lê Chân, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng n Việt Nam (A); địa chỉ trụ sở: Số 2 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lương Hữu T - Phó giám đốc và ông Nguyễn Văn C - Trưởng phòng khách hàng Hộ sản xuất và cá nhân, là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 1098/NHNo.BHP-KTNB(PC) ngày 16/9/2021 của Giám đốc Ngân hàng N Việt Nam - chi nhánh Bắc Hải Phòng).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 196X và ông Phạm Văn Đ, sinh năm 196Y; nơi cư trú: Số 05/120/201 T (số mới 107 H), phường T, quận L, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Vũ An G, sinh năm 197T; địa chỉ: Tổ 13 phường V, quận L, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền (theo Hợp đồng ủy quyền ngày ngày 14/3/2022 tại Văn phòng công chứng A).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về khoản tiền nợ: Bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng n Việt Nam số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15/4/2022 của Hợp đồng tín dụng số 2111-LAV-201500504/HĐTD ngày 18/9/2015 với tổng số tiền là 286.251.449 (hai trăm tám mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi chín) đồng (trong đó số tiền nợ gốc là 203.500.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 82.751.449 đồng).

- Hai bên thống nhất về phương thức thanh toán như sau:

+ Chậm nhất ngày 15/4/2022, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Chậm nhất ngày 30/5/2022, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Chậm nhất ngày 30/7/2022, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

+ Chậm nhất ngày 30/9/2022, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 53.500.000 (năm mươi ba triệu, năm trăm nghìn) đồng.

+ Chậm nhất ngày 30/10/2022, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ lãi 82.751.449 (tám mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi chín) đồng.

Kể từ ngày 16/4/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo phương thức thanh toán nêu trên cho Ngân hàng n Việt Nam thì Ngân hàng n Việt Nam đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên và tổ chức phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 49,70m<sup>2</sup> (diện tích đất đo thực tế sử dụng hiện tại là 67,60 m<sup>2</sup>) và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 54, tờ bản đồ 09 tại địa chỉ số 5/120/201 T (số mới 107 H), phường T, quận L, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 599669, số vào sổ cấp GCN: CH00181/TNH do Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/9/2010 cho bà Nguyễn Thị V. Tài sản thế chấp này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 5052/HĐTC/2015, quyền số 03/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/9/2015 tại Văn phòng công chứng Đất Cảng, thành phố Hải Phòng. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn Phòng đăng ký đất đai chi nhánh quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 21/9/2015.

Nếu phát mại tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đến khi trả đủ khoản nợ.

- Về án phí: Ông Phạm Văn Đ sinh năm 1961 là người cao tuổi, theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phải có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông Đ không đề nghị được miễn án phí và không có đơn xin miễn án phí nên ông bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Đ phải nộp 3.578.143 (ba triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, một trăm bốn mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng n Việt Nam phải nộp 3.578.143 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.600.000 đồng theo biên lai số 0005111 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Trả lại cho Ngân hàng n Việt Nam số tiền 4.021.857 (bốn triệu, không trăm hai mươi một nghìn, tám trăm năm mươi bảy) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Hương**